

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS - ST
Ngày: 09/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Ca.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tuyên;
2. Ông Vũ Cao Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/HSST- QĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K - Sinh năm 1968 tại xã H, huyện G, tỉnh N; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 5 xã H, huyện G, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/10; Con ông: Nguyễn Ngọc K- Sinh năm 1945 và bà Vũ Thị S - Sinh năm 1947; đều làm ruộng tại xóm 5 xã H, huyện G, tỉnh N Có vợ là : Trần Thị B (đã chết). Có 02 con lớn sinh năm 2003; nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

***Nhân thân:**

- Năm 2007 Nguyễn Ngọc K bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

- Năm 2012 Nguyễn Ngọc K bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 3 (ba) năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***Người làm chứng:**

1. Anh Trần Đăng T – Sinh năm 1969;
Địa chỉ: Xóm 16, xã M, Huyện M , tỉnh N.

2. Anh Lê Văn C – Sinh năm 1985;

3. Anh Nguyễn Xuân T - Sinh năm 1972;

Đều có địa chỉ: Xóm 5 xã H, huyện G, tỉnh N.

Có mặt bị cáo, còn lại những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 Trần Đăng T là đối tượng nghiện chất ma túy đến nhà Nguyễn Ngọc K mục đích để mua ma túy. T đến gặp K đang ở nhà, T hỏi K bán cho T 200.000 đồng hê rô in, K đồng ý và nhận tiền của T đồng thời vào trong bếp nhà mình lấy ra 01 gói hê rô in đưa cho T thì bị tổ công tác phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Thiệu 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng T khai đó là gói hê rô in vừa mua của K mục đích về sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà K, K tự giác giao nộp 01 lọ nhựa bên trong đựng 07 gói nhỏ K khai đó là hê rô in của Kiều mục đích cất giấu ở trong tủ bếp để bán được niêm phong ký hiệu K. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1079/GĐKTHS ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M, K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,009 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K: 0,258gam.

Bản cáo trạng số 12/CTR ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Đăng T để kiếm lời và số hêrôin thu giữ của Kiều mục đích để bán. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 bộ luật hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định và một lọ nhựa; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy cho Thiệu mà có.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy (hê rô in) là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 27/12/2017, Tổ công tác phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc K đã có hành vi bán trái phép cho Trần Đăng T 01 gói hêrôin và cất dấu 07 gói heroin nhằm mục đích bán kiếm lời. Vật chứng được thu giữ niêm phong gửi đi giám định: Tại bản kết luận giám định số: 1079/GĐKTHS ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M, K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,009 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K: 0,258gam. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Năm 2007 bị cáo đã bị xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, Năm 2012 bị cáo bị xử phạt 3 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, mua ma túy về để bán kiếm lời, hành vi phạm tội của bị cáo với tính chất nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm

khắc để giáo dục đối với bị cáo và đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã bị xét xử 2 lần về tội ma túy, theo pháp luật quy định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, nguy hiểm nhưng có lịch sử nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo kinh tế khó khăn, vợ chết, đang phải nuôi hai con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Đối với số tiền 200.000đ thu giữ do Kiều bán ma túy mà có, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về nguồn gốc số heroin Kiều có để bán cho T và số ma túy cất dấu để bán, Kiều khai khoảng 7h 30 phút ngày 26/12/2017 Kiều đi xe ôm của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã ba đại đồng, xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy đến khu vực cầu xã Xuân Phú huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định K mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói hê rô in với giá 1.500.000đồng, K mang về nhà chia ra thành 10 gói nhỏ, K đã sử dụng hết 02 gói, còn lại 08 gói, K bán cho Thiệu 01 gói còn 01 lọ nhựa bên trong đựng 07 gói K cất ở bếp để bán. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho K nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ có căn cứ để xử lý nên đã tách ra để xử lý sau.

Đối với Trần Đăng T đã có hành vi mua 0.009 gam hê rô in để sử dụng cho bản thân. T là đối tượng nghiện chất ma túy, hành vi của T chưa đến mức phải xử lý bằng pháp luật hình sự nên Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định và một lọ nhựa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do Nguyễn Ngọc K bán ma túy mà có.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Văn Ca

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuyên - Vũ Cao Thượng

Đoàn Văn Ca

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Văn Ca

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã Ninh Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Lâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Sự

Vũ Phương Nhung

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Nhân;
- UBND xã Giao Hà;
- UBND xã Mùòng Bon;
- Mỗi bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Thi hành án huyện Giao Thủy;
- Các bị cáo;
- UBND xã Giao Tiến
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thanh Lâm